TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/DS - ST
Ngày 08 - 7 - 2025
"V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Vĩnh

Ông Lê Hữu Vị

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nghiêm Xuân Huy, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11- Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 51/2025/TLST - DS ngày 20 tháng 5 năm 2025 về *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST- DS ngày 10 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hà Thị L, sinh năm 1983 Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Nay là: Thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ; (có mặt);

Bị đơn: Ông Trần Ngọc S, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn H, thị trấn T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; Nay là: Thôn H, xã T, tỉnh Phú Thọ; (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Hà Thị L trình bày: Do có quen biết với ông Trần Ngọc S, ngày 12/10/2021 bà L cho ông S vay số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Khi cho vay hai bên có viết giấy vay tiền và thỏa thuận hẹn đến ngày 12/10/2022 ông S sẽ trả toàn bộ số tiền vay cho bà L. Tuy nhiên kể từ ngày hết thời hạn trả nợ cho đến nay ông S không trả tiền cho bà L. Bà Ln đã nhiều lần yêu cầu ông S phải trả tiền nhưng ông S không trả nợ mà đưa ra nhiều lý do để khất nợ. Việc bà cho ông S vay tiền không liên quan đến chồng bà L. Nay bà L khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Trần Ngọc S trả cho bà số tiền nợ là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) và tự nguyện không đề nghị phải trả tiền lãi.

Bị đơn ông Trần Ngọc S vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình giải quyết vụ án có quan điểm trình bày: Ông xác nhận có vay tiền bà L và còn nợ bà L số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Việc ông S vay tiền bà L thì vợ ông S không biết, không được sử dụng số tiền này. Nay bà L khởi kiện ông S tại Tòa án yêu cầu ông S phải trả nợ số tiền vay 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) thì ông đồng ý trả nợ cho bà L. Tuy nhiên do điều kiện kinh tế khó khăn nên ông đề nghị được trả mỗi tháng từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng cho đến khi trả nợ xong.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ tại phiên tòa sơ thẩm: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật và bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét xử cũng như chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật. Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông S phải trả cho bà L số tiền vay 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Về án phí: Bà L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và hoàn trả án phí cho bà L; ông S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: bà Hà Thị L có đơn khởi kiện yêu cầu ông Trần Ngọc S phải trả nợ số tiền vay cho bà L. Bị đơn có nơi cư trú tại thị trấn T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã T, tỉnh Phú Thọ). Do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật giữa các đương sự là *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* quy định tại Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân khu vực 11- Phú Thọ.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Ông Trần Ngọc S đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông S.

[2] Về nội dung vụ án: Bà L khởi kiện yêu cầu ông S phải có trách nhiệm trả cho bà L số tiền vay 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Quá trình giải quyết vụ án, cả nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất ngày 12/10/2021 nguyên đơn có cho bị đơn vay số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) theo giấy vay tiền bản chính đã giao nộp. Quá trình giải quyết vụ án bị đơn xác nhận đúng số nợ và đồng ý trả nợ theo yêu cầu khởi kiện của bà L tuy nhiên do điều kiện kinh tế khó khăn nên chưa thanh toán được tiền vay cho bà L. Do vậy có căn cứ xác định giữa các bên đã phát sinh quyền và nghĩa vụ của việc vay tài sản. Đến hạn trả nợ bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ mặc dù bà L đã rất nhiều lần gọi điện, trực tiếp đến nhà ông S đòi nợ. Việc bị đơn không thực hiện đúng cam kết, vi phạm việc trả nợ cho nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả nợ số tiền vay 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn ông Trần Ngọc S phải chịu án phí tương ứng với số tiền phải trả là: 200.000.000 đồng x 5% = 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

[4] Đối với quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463; Điều 466; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hà Thị L. Buộc ông Trần Ngọc S phải có nghĩa vụ trả nợ cho bà Hà Thị L số tiền vay 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Ngọc S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Hoàn trả lại cho bà Hà Thị L số tiền tạm

ứng án phí đã nộp là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0001290 ngày 20/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Phòng THADS khu vực 11, tỉnh Phú Thọ).

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 11 - Phú Thọ;
- Cơ quan THADS tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khương Đặng Khánh Hằng

Nơi nhận:
THẨM
- Viện kiểm sát nhân huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khương Đặng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên Toà**

Nguyễn Đức Túc **Nguyễn Thị Hiền** **Khương Đặng Khánh Hằng**